

Vấn đề 7: Phương tiện TTQT

- Tiền mặt
- **Hối phiếu (Bill of Exchange, Draft)**
- Séc
- Thẻ thanh toán

Bill of Exchange

- Là mệnh lệnh trả tiền vô điều kiện của người ký phát (drawer)
- Yêu cầu người bị ký phát (drawee):
 - khi nhìn thấy hối phiếu, hoặc
 - tại một ngày cụ thể trong tương lai
- Phải trả 1 số tiền nhất định cho người thụ hưởng

Bill of Exchange (tiếp)

- **Đặc điểm**

- ***Tính trừu tượng và độc lập***

- Không cần nêu nguyên nhân lập hối phiếu
- Không cần kèm theo bất cứ hợp đồng cơ sở cho việc lập hối phiếu
- Luật nghiêm cấm phát hành hối phiếu không

- ***Tính bắt buộc trả tiền***

- ***Tính lưu thông:*** thanh toán, chuyển nhượng, cầm cố, thế chấp vay vốn, chiết khấu

Bill of Exchange (tiếp)

- **Phân loại:**
- At sight Bill vs. Usance Bill
- Clean Bill vs. Documentary Bill
- Nominal Bill vs. Bearer Bill vs. Order Bill
- Trade Bill vs. Bank Bill

Bill of Exchange (tiếp)

- **Mẫu HP**

BILL OF EXCHANGE

No.:.....

.....,.....

For:.....

Atsight of this first Bill of Exchange (second of the same tenor and date being unpaid), pay to the order of.....the sum of.....

To:.....

(Name & address of Drawer)

Signature

VÍ DỤ
BILL OF EXCHANGE
1 & 2



BILL OF EXCHANGE

No: 0211/2009

Fukushima, Apr.14TH 2009

For : **USD77,000.00**

At sight of this **FIRST Bill of Exchange** (**SECOND of the same tenor and date being unpaid**) pay to the order of THE KITA-NIPPON BANK, LTD. the sum of : ***United States Dollars Seventy Seven Thousand Only.***

Value received and charge the same to account of TECHNOLOGICAL AND PRODUCTION CO. (TECAPRO)

as per our invoice No. 01234/2009

Dated Apr. 14TH 2009

Drawn under:

Irrevocable L/C No: 01Q2603A04810093

Dated / Wired: Mar. 28TH 2009

**To: MILITARY COMMERCAIL
JOINT STOCK BANK (H.O)**

**KOREYUKI CO., LTD
8-10 OKITAMA-CHO FUKUSHIMA
JAPAN**

BILL OF EXCHANGE

No: 0211/2009

Fukushima, Apr.14TH 2009

For : **USD77,000.00**

At sight of this **SECOND Bill of Exchange** (FIRST of the same tenor and date being unpaid) pay to the order of THE KITA-NIPPON BANK, LTD. the sum of : ***United States Dollars Seventy Seven Thousand Only.***

Value received and charge the same to account of TECHNOLOGICAL AND PRODUCTION CO. (TECAPRO)

as per our invoice No. 01234/2009

Dated Apr. 14TH 2009

Drawn under:

Irrevocable L/C No: 01Q2603A04810093

Dated / Wired: Mar. 28TH 2009

**To: MILITARY COMMERCAIL
JOINT STOCK BANK (H.O)**

**KOREYUKI CO., LTD
8-10 OKITAMA-CHO FUKUSHIMA
JAPAN**



Tiêu đề của hối phiếu

BILL OF EXCHANGE

No: 0211/2009
For : **USD77,000.00**

Fukushima, Apr.14TH 2009

At sight of this **FIRST Bill of Exchange** (**SECOND of the same tenor and date being unpaid**) pay to the order of THE KITA-NIPPON BANK, LTD. the sum of : **United States Dollars Seventy Seven Thousand Only.**

Value received and charge the same to account of TECHNOLOGICAL AND PRODUCTION CO. (TECAPRO)

as per our invoice No. 01234/2009

Dated Apr. 14TH 2009

Drawn under:

Irrevocable L/C No: 01Q2603A04810093

Dated / Wired: Mar. 28TH 2009

- **To: MILITARY COMMERCAIL**
- **JOINT STOCK BANK (H.O)**

KOREYUKI CO., LTD

8-10 OKITAMA-CHO FUKUSHIMA JAPAN



Số hiệu hối phiếu

BILL OF EXCHANGE

No: 0211/2009

Fukushima, Apr.14TH 2009

For : **USD77,000.00**

At sight of this **FIRST Bill of Exchange** (**SECOND of the same tenor and date being unpaid**) pay to the order of THE KITA-NIPPON BANK, LTD. the sum of : **United States Dollars Seventy Seven Thousand Only.**

Value received and charge the same to account of TECHNOLOGICAL AND PRODUCTION CO. (TECAPRO)

as per our invoice No. 01234/2009

Dated Apr. 14TH 2009

Drawn under:

Irrevocable L/C No: 01Q2603A04810093

Dated / Wired: Mar. 28TH 2009

- **To: MILITARY COMMERCAIL**
- **JOINT STOCK BANK (H.O)**

KOREYUKI CO., LTD

8-10 OKITAMA-CHO FUKUSHIMA JAPAN



Số tiền

BILL OF EXCHANGE

No: 0211/2009

Fukushima, Apr.14TH 2009

For : **USD77,000.00**

At sight of this **FIRST Bill of Exchange** (SECOND of the same tenor and date being unpaid) pay to the order of THE KITA-NIPPON BANK, LTD. the sum of : **United States Dollars Seventy Seven Thousand Only.**

Value received and charge the same to account of TECHNOLOGICAL AND PRODUCTION CO. (TECAPRO)

as per our invoice No. 01234/2009

Dated Apr. 14TH 2009

Drawn under:

Irrevocable L/C No: 01Q2603A04810093

Dated / Wired: Mar. 28TH 2009

- **To: MILITARY COMMERCAIL**
- **JOINT STOCK BANK (H.O)**

KOREYUKI CO., LTD

8-10 OKITAMA-CHO FUKUSHIMA JAPAN



Thời hạn trả tiền

BILL OF EXCHANGE

No: 0211/2009

Fukushima, Apr.14TH 2009

For : **USD77,000.00**

At sight of this **FIRST Bill of Exchange** (SECOND of the same tenor and date being unpaid) pay to the order of THE KITA-NIPPON BANK, LTD. the sum of : **United States Dollars Seventy Seven Thousand Only.**

Value received and charge the same to account of TECHNOLOGICAL AND PRODUCTION CO. (TECAPRO)

as per our invoice No. 01234/2009

Dated Apr. 14TH 2009

Drawn under:

Irrevocable L/C No: 01Q2603A04810093

Dated / Wired: Mar. 28TH 2009

• **To: MILITARY COMMERCAIL**

KOREYUKI CO., LTD

• **JOINT STOCK BANK (H.O)**

8-10 OKITAMA-CHO FUKUSHIMA JAPAN



Ngân hàng trả tiền

BILL OF EXCHANGE

No: 0211/2009
For : **USD77,000.00**

Fukushima, Apr.14TH 2009

At sight of this **FIRST Bill of Exchange** (**SECOND of the same tenor and date being unpaid**) pay to the order of THE KITA-NIPPON BANK, LTD. the sum of : **United States Dollars Seventy Seven Thousand Only.**

Value received and charge the same to account of TECHNOLOGICAL AND PRODUCTION CO. (TECAPRO)

as per our invoice No. 01234/2009

Dated Apr. 14TH 2009

Drawn under:

Irrevocable L/C No: 01Q2603A04810093

Dated / Wired: Mar. 28TH 2009

**To: MILITARY COMMERCAIL
JOINT STOCK BANK (H.O)**

KOREYUKI CO., LTD

8-10 OKITAMA-CHO FUKUSHIMA JAPAN



Người hưởng lợi

BILL OF EXCHANGE

No: 0211/2009
For : **USD77,000.00**

Fukushima, Apr.14TH 2009

At sight of this **FIRST Bill of Exchange** (**SECOND of the same tenor and date being unpaid**) pay to the order of THE KITA-NIPPON BANK, LTD. the sum of : **United States Dollars Seventy Seven Thousand Only.**

Value received and charge the same to account of TECHNOLOGICAL AND PRODUCTION CO. (TECAPRO)

as per our invoice No. 01234/2009

Dated Apr. 14TH 2009

Drawn under:

Irrevocable L/C No: 01Q2603A04810093

Dated / Wired: Mar. 28TH 2009

- **To: MILITARY COMMERCAIL**
- **JOINT STOCK BANK (H.O)**

KOREYUKI CO., LTD

8-10 OKITAMA-CHO FUKUSHIMA JAPAN



Ngân hàng thụ hưởng

BILL OF EXCHANGE

No: 0211/2009
For : **USD77,000.00**

Fukushima, Apr.14TH 2009

At sight of this **FIRST Bill of Exchange** (SECOND of the same tenor and date being unpaid) pay to the order of **THE KITA-NIPPON BANK, LTD.** the sum of : **United States Dollars Seventy Seven thousand Only.**

Value received and charge the same to account of TECHNOLOGICAL AND PRODUCTION CO. (TECAPRO)

as per our invoice No. 01234/2009

Dated Apr. 14TH 2009

Drawn under:

Irrevocable L/C No: 01Q2603A04810093

Dated / Wired: Mar. 28TH 2009

- **To: MILITARY COMMERCAIL**
- **JOINT STOCK BANK (H.O)**

KOREYUKI CO., LTD

8-10 OKITAMA-CHO FUKUSHIMA JAPAN



Tham chiếu chứng từ kèm theo

BILL OF EXCHANGE

No: 0211/2009
For : **USD77,000.00**

Fukushima, Apr.14TH 2009

At sight of this **FIRST Bill of Exchange** (**SECOND of the same tenor and date being unpaid**) pay to the order of THE KITA-NIPPON BANK, LTD. the sum of : **United States Dollars Seventy Seven Thousand Only.**

Value received and charge the same to account of TECHNOLOGICAL AND PRODUCTION CO. (TECAPRO)

as per our invoice No. 01234/2009

Dated Apr. 14TH 2009

Drawn under:

Irrevocable L/C No: 01Q2603A04810093

Dated / Wired: Mar. 28TH 2009

- **To: MILITARY COMMERCAIL**
- **JOINT STOCK BANK (H.O)**

KOREYUKI CO., LTD

8-10 OKITAMA-CHO FUKUSHIMA JAPAN

BÀI TẬP 1

- Tổng công ty May Chiến thắng xuất khẩu hàng sang Singapore cho Hanway Co., Ltd Singapore.
- Irrevocable L/C trả chậm 180 ngày kể từ ngày xuất trình, số 00105LCSBOC của Bank of China Singapore, mở ngày 28/6/2008
- Tổng số tiền 400.000 USD
- NH thông báo: NHCT Việt nam
- Hóa đơn thương mại ký ngày 18/7/2008 tổng giá trị 400.000 USD
- *Yêu cầu: Hãy ký phát hối phiếu thương mại*

BÀI TẬP 2

- Bên XK: Sister and Brother Company Ltd., 129 New Street, New York, USA
- Bên NK: HoangLong Export – Import Company, 45 Nguyen Trai Street, Hanoi, Vietnam
- L/C số 098765LCVCB của NHCPNT Việt nam mở ngày 1/8/2008 theo yêu cầu của Công ty Hoàng Long, trị giá lô hàng 100.000USD, trả chậm 90 ngày
- NH phục vụ nhà XK: Citibank New York
- Ngày 1/9/2008, hối phiếu thương mại được ký phát đòi tiền như sau:

BÀI TẬP 2: Sửa lỗi sai

BILL OF EXCHANGE

No.:901E

New York, 1/9/ 2008

For:100.000\$

At 30 days after sight of this first Bill of Exchange (second of the same tenor and date being unpaid), pay to the order of Sister and Brother Company Ltd. the sum of ONE THOUSAND DOLLAR

Value received and charge the same to account of Vietcombank Headquarter, Hanoi, Vietnam

Drawn under :HoangLong Export-Import Company, Hanoi, Vietnam

L/C No.: 098765 dated August 11, 2009

To: Citibank New York

Sister and Brother Company Ltd
129 New Street, New York, USD

Signature

Vấn đề 7: Phương tiện TTQT

- Tiền mặt
- Hối phiếu (Bill of Exchange, Draft)
- Séc
- Thẻ thanh toán

Khái niệm

- **Séc (check, cheque) là mệnh lệnh đòi tiền**
 - **Vô điều kiện**
 - Do khách hàng lập ra
 - Yêu cầu Ngân hàng trích từ tài khoản của mình một số tiền nhất định
 - Thanh toán cho người thụ hưởng
- ➔ **Chức năng:**
 - Là phương tiện thanh toán
 - Có giá trị thanh toán như tiền tệ

Phân loại

- **Tính chất chuyển nhượng**

- Séc đích danh
(Nominated Check)
- Séc vô danh
(Bearer Check)
- Séc theo lệnh
(Check to order)

- **Đặc điểm sử dụng**

- Séc tiền mặt
- Séc chuyển khoản
(Check transferable)
- Séc gạch chéo
- Séc bảo chi/ Séc xác nhận (Certified check)
- Séc du lịch
(Traveller's Check)

Tính chất chuyển nhượng

- 1. Séc đích danh

- 2. Séc vô chủ (không ghi tên người thụ hưởng)

- Không thể chuyển nhượng được bằng thủ tục ký hậu
(trên tờ séc ghi: "not to order")

- Bất cứ ai cầm séc cũng là người thụ hưởng
Chỉ có Người thụ hưởng (người được ghi tên trên

- 3. Séc theo lệnh (không cần ký hậu mà chỉ cần trao tay
séc) mới được đến ngân hàng nhận tiền
- Ghi : trả theo lệnh người thụ hưởng ghi trên séc

- VD: “ Trả theo lệnh của ông X”

- Có thể chuyển nhượng được bằng thủ tục ký hậu như đối với hối phiếu

Theo đặc điểm sử dụng

2. Séc bảo lãnh khoản

1. Séc tiền mặt

- Được ngân hàng hoặc doanh nghiệp tài trợ của mình
- Ngân hàng thanh toán sẽ trả trực tiếp bằng
- để chuyển sang TK của người khác
- Đảm bảo rằng ngân hàng chỉ trả, không phát hành séc tiền mặt
- Không thể chuyển nhượng được
 - Ghi đích danh người hưởng lợi
- Không xác định số tiền mặt trả đến ngày... tại ngân hàng...
 - Không chuyển nhượng được

4. Séc gạch chéo

- Là loại séc mà trên mặt trước có 2 gạch song song
- Không thể dùng để rút tiền mặt, dùng để chuyển khoản trong ngân hàng
- Séc gạch chéo do người thụ hưởng gạch chéo bằng 2 cách

■ Gạch chéo thường

- Gạch chéo không ghi tên Ngân hàng lĩnh hộ tiền
- Ngân hàng nào cũng có thể thực hiện việc thanh toán

■ Gạch chéo đặc biệt

- Có ghi tên (ghi tên ngân hàng nào đó)
- Chỉ có Ngân hàng đó mới có quyền lĩnh hộ tiền

Theo đặc điểm sử dụng

5. Séc du lịch

- Do ngân hàng phát hành
- Ngân hàng phát hành đồng thời là ngân hàng trả tiền
- Yêu cầu bất cứ chi nhánh, đại lý nào của NH cũng phải trả tiền cho người cầm séc
- Ghi rõ khu vực lĩnh tiền, ngoài khu vực đó không có giá trị lĩnh tiền
- Séc in sẵn mệnh giá
- Phải có chữ kí của người thụ hưởng
- Thời hạn của tờ séc là vô hạn

Các bên tham gia

Người phát hành

A

là người có tài khoản phát hành séc ở ngân hàng,

phải chấp nhận vô điều kiện

Người trả tiền

B

là người nhận tiền từ tờ séc: có thể do người phát hành chỉ đích danh hoặc thông qua chuyển nhượng

Người thụ hưởng

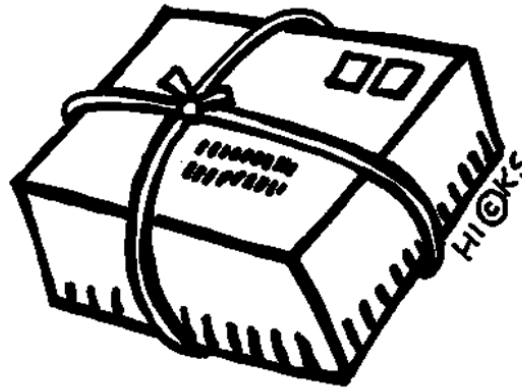
C

B. Sơ đồ lưu thông SÉC

1

Người bán giao hàng cho người mua

Ngân hàng



Người bán hàng



Người mua hàng

Sơ đồ lưu thông SÉC

2

Người mua ký phát SÉC cho người bán

Ngân hàng

Người bán hàng

1

Người mua hàng



Sơ đồ lưu thông SÉC

3

Mang SÉC đến Ngân Hàng lĩnh tiền

Ngân hàng



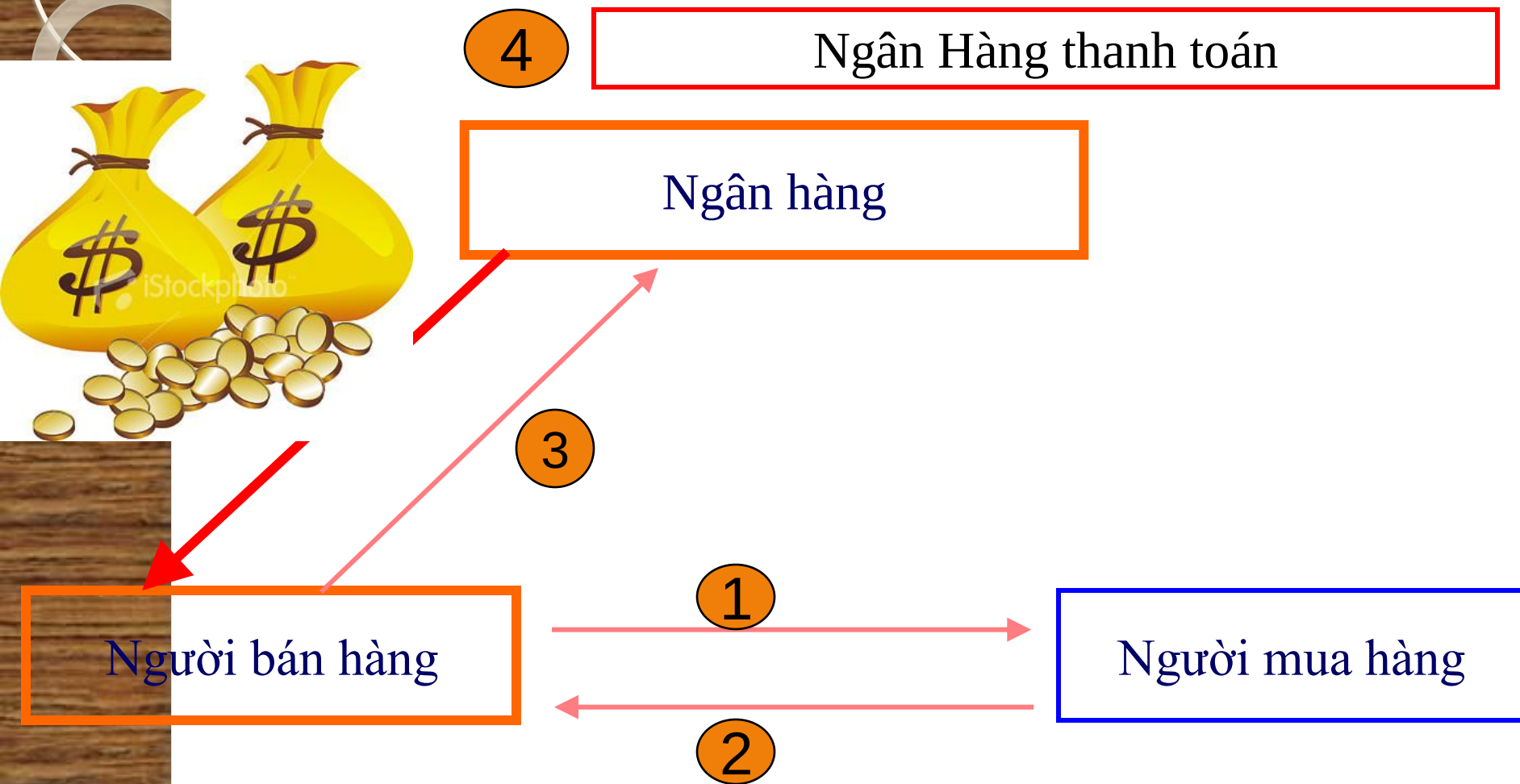
Người bán hàng

1

Người mua hàng

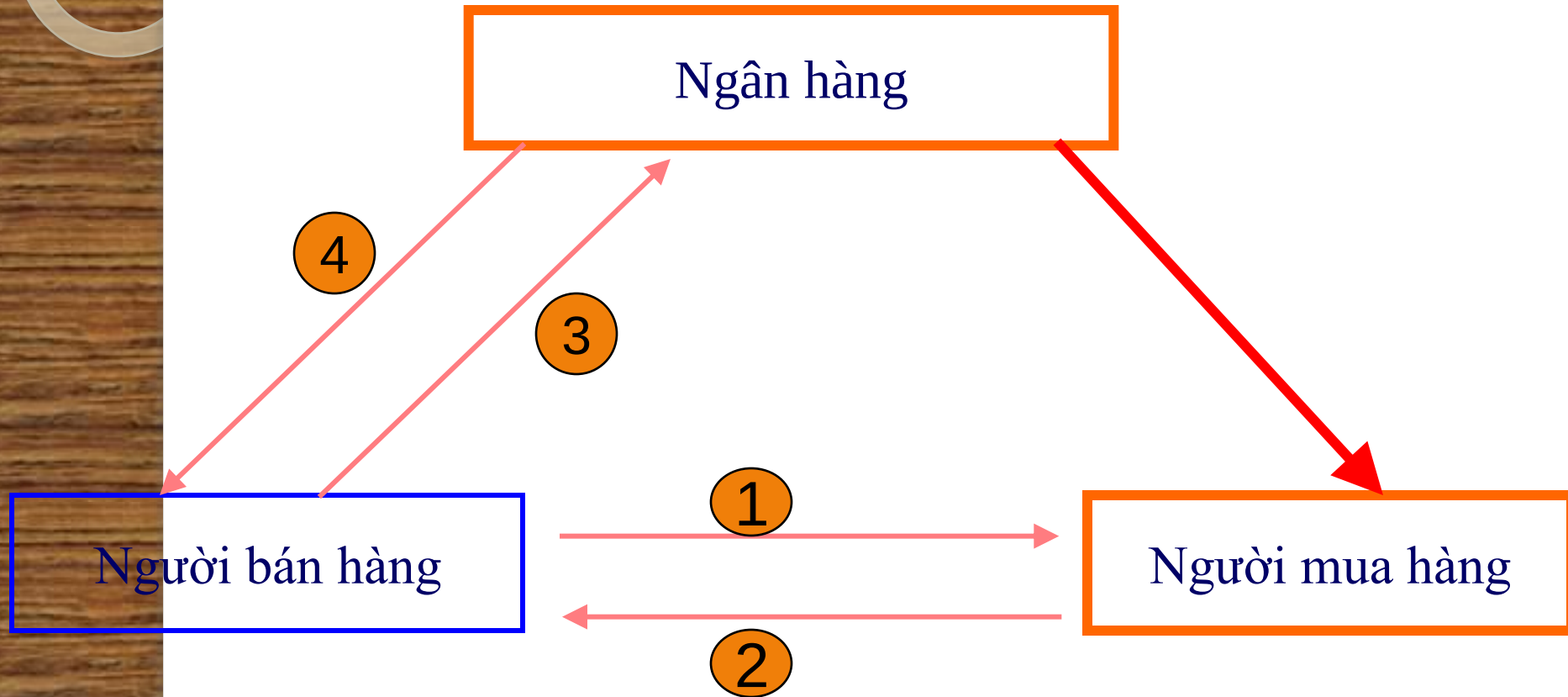
2

Sơ đồ lưu thông SÉC



Sơ đồ lưu thông SÉC

⑤ Quyết toán SÉC giữa NH và người mua



So Sánh- Khác

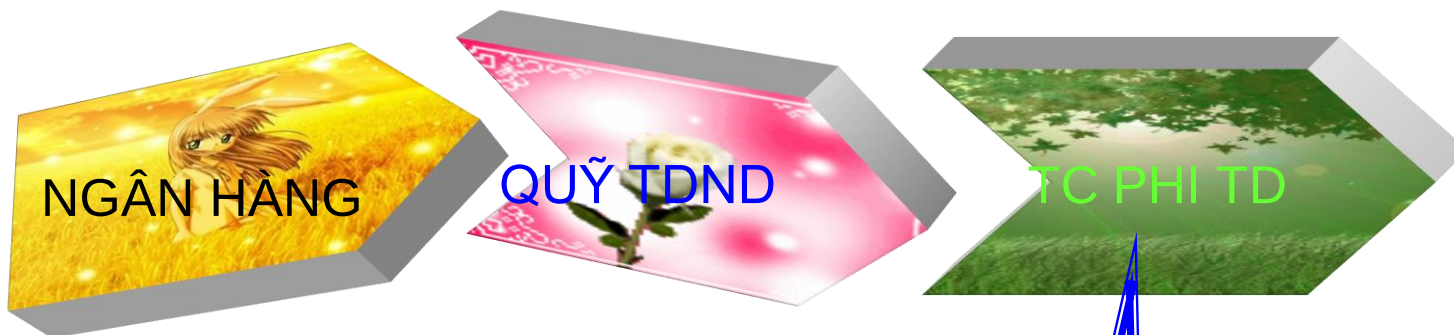
SEC

- Do người mua lập
- Là 1 sản phẩm của ngân hàng giao cho khách sử dụng => phải thanh toán thông qua ngân hàng
- Ngân hàng phải thanh toán cho người hưởng thụ ngay khi có yêu cầu
- Thanh toán bằng tiền mặt hay chuyển khoản tùy loại SEC
- Chỉ có 1 bản cho mỗi giao dịch
- Không kèm chứng từ

HỒI PHIẾU

- Do người bán lập
- Do 1 người ký phát cho người khác, yêu cầu trả tiền
=> có thể không phải thanh toán thông qua ngân hàng
- Có kỳ hạn chi trả ở 1 số loại hồi phiếu
- Thường người nhận lệnh phải thanh toán bằng tiền
- Có nhiều bản cho 1 giao dịch và đánh số thứ tự
- Có loại phải kèm chứng từ

Các tổ chức cung ứng séc và tham gia vào quá trình thanh toán, thu hộ séc



Ngân hàng Nhà nước VN
Kho bạc Nhà nước
Ngân hàng thương mại
Ngân hàng phát triển
Ngân hàng đầu tư
Ngân hàng chính sách
Ngân hàng hợp tác
Các loại ngân hàng khác

Được ngân hàng
Nhà nước Việt
Nam cho phép
cung ứng, thanh
toán hoặc thu hộ
séc

Cấu tạo chung của 1 tờ séc

Cuống séc

Phần tách rời

NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM BANK FOR INVESTMENT AND DEVELOPMENT OF VIETNAM AA 000000		NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM BANK FOR INVESTMENT AND DEVELOPMENT OF VIETNAM SÈC CHEQUE AA 000000	
Số tiền/Account: _____		Thanh toán tại các điểm giao dịch của Ngân hàng đầu tư và Phát triển Việt Nam/Payable at any BIDV transaction center	
Trả cho/Pay to: _____		Yêu cầu trả cho/Pay to the order of: _____	
_____		Số tài khoản/Payee's account No: _____	
_____		Tại ngân hàng/Payee's bank: _____	
_____		Số tiền bằng chữ/Account in words: _____	
_____		Người ký phát/Drawer: _____	
_____		Số tài khoản/Drawer's account No: _____	
Ngày (DD) ____ Tháng (MM) ____ Năm (YY) ____ Người ký phát/Drawer		Kê toán trưởng Chief Accountant	
		Người ký phát (ký tên, đóng dấu) Drawer (Signature, stamps)	
		Ngày ký phát/Date of issue: Ng D Ng D Th M Th M N N Y Y	
		- Chủ trả vào tài khoản Account Payee only	
		- Không được chuyển nhượng Non-negotiable	
		Số tiền bằng số, loại tiền Account in figures, currency code	
		BẢO CHỨ/Certified Ngày (DD/MM/YY) ____ / ____ / ____ Ký tên đóng dấu/Signature, stamps	

Để người phát hành có thể thu hồi séc nếu cần thiết

Mẫu séc của BIDV

Được áp dụng kể từ ngày 15/01/2007

Ngôn ngữ chính: Tiếng Việt

Phụ: tiếng nước ngoài thông dụng

Kích thước của Séc:

Không quy định tiêu chuẩn bắt buộc

9 cm

NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM BANK FOR INVESTMENT AND DEVELOPMENT OF VIETNAM AA 000000		 NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM BANK FOR INVESTMENT AND DEVELOPMENT OF VIETNAM		SÈC CHEQUE AA 000000	
Số tiền/Account: _____		Thanh toán tại các điểm giao dịch của Ngân hàng đầu tư và Phát triển Việt Nam/Payable at any BIDV transaction center			
Trả cho/Pay to: _____		Yêu cầu trả cho/Pay to the order of: _____		Ngày ký phát/Date of issue: Ng D Ng D - Th M - N Y	
Số tài khoản/Payee's account No: _____		Số tài khoản/Payee's account No: _____		- Chỉ trả vào tài khoản Account Payee only	
Tại ngân hàng/Payee's bank: _____		Số tiền bằng chữ/Account in words: _____		- Không được chuyển nhượng Non-negotiable	
Số tiền bằng chữ/Account in words: _____		Người ký phát/Drawer: _____		Số tiền bằng số, loại tiền Account in figures, currency code	
Ngày (DD) Tháng (MM) Năm (YY) Người ký phát/Drawer		Kê toán trưởng Chief Accountant		Người ký phát (Ký tên, đóng dấu) Drawer (Signature, stamps)	
Số séc		Mã NH của người Bị ký phát		Số tài khoản Ký phát séc	
Mã Chứng từ					

Giải từ tính MICR (tiêu chuẩn in và mực in theo quy định)

BẢO CHỨ/Certified
Ngày (DD/MM/YY) / /
Ký tên đóng dấu/Signature, stamps

5 cm

18 cm

Séc được dùng trong thanh toán qua Trung tâm thanh toán bù trừ

Các yếu tố cụ thể trên phần tách rời

Tên và Chữ ký của người ký phát



NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM
BANK FOR INVESTMENT AND DEVELOPMENT OF VIETNAM

3

SÈC
CHEQUE

1

AA 000000

5 Thanh toán tại các điểm giao dịch của Ngân hàng đầu tư và Phát triển Việt Nam/Payable at any BIDV transaction center

Yêu cầu trả cho/Pay to the order of:

4

Số tài khoản/Payee's account No:

Tại ngân hàng/Payee's bank:

Số tiền bằng chữ/Amount in words:

2

Người ký phát/Drawer:

7

Số tài khoản/Drawer's account No:

Kê toán trưởng
Chief Accountant

Người ký phát (Ký tên, đóng dấu)
Drawer (Signature, stamps)

7

Ngày ký phát/Date of issue:

6

Ng	Ng	-	Th	Th	-	N	N
D	D		M	M		Y	Y

- Chỉ trả vào tài khoản
Account Payee only
- Không được chuyển nhượng
Non-negotiable

Số tiền bằng số, loại tiền
Amount in figures, currency code

2

BẢO CHỨ/Certified
Ngày (DD/MM/YY) / /
Ký tên đóng dấu/Signature, stamps

US20

USD 20

Issued by American Express Travel Related Services Company, Inc. (Sole Obligor) New York, N.Y.



US\$20

Kenneth L. Chmault

DATE _____

1:800000005 1:66m 1009323405

AMERICAN EXPRESS TRAVELERS CHEQUES NEVER EXPIRE USD 20

ACCEPTANCE PROCEDURE ON REVERSE SIDE

MR. JOHN JONES
1645 DUNDAS ST. W, APT. 27
TORONTO, ON M6K 1V2

243

DATE **20061201**
Y Y Y Y M M D D

PAY TO THE ORDER OF Wikimedia Foundation \$ **100.55**
One Hundred Dollars and 55 / 100 DOLLARS

 Security features included - Details on back

 FIRST BANK OF WIKI
Victoria Main Branch
1425 James St., P.O. Box 4001
Victoria (B.C.) V8X 3X4

MEMO Donation

John Jones **MP**

⑈ 243 ⑈ ⑆ 00005 ⑆ 123 ⑆ 123 ⑆ 456 ⑆ 7 ⑈

MICR – Giải từ tính

CHEXX INC.

www.chexxinc.com

Tracking# 69651933

Bank of America

Bank of America, N.A.
San Francisco, California



66042

11-35
1210

18/May/2005

HAUER CHEQUE SECURITY DG 9521 05/2004 1165879

Pay ****Fifty*******

10/100

\$ ****50.10*******

to
the
Order
of

Mr. James [REDACTED]
[REDACTED]
[REDACTED]
[REDACTED]

www.PinoyMoneyTalk.com

CHEXX (AMERICAS) INC

Memo: 1002 Marketpoints from GlobalTestMarket.com

PER

⑈066042⑈ ⑆121000358⑆ 14993⑈ 11221⑈

Các hành vi bị cấm

1. Làm giả công cụ chuyển nhượng, sửa chữa hoặc tẩy xóa các yếu tố trên công cụ chuyển nhượng.
2. Cố ý lưu thông công cụ chuyển nhượng bị làm giả, bị sửa chữa, bị tẩy xóa
3. Ký công cụ chuyển nhượng không đúng thẩm quyền hoặc giả mạo chữ ký trên công cụ chuyển nhượng.
4. Chuyển nhượng công cụ chuyển nhượng khi đã biết công cụ chuyển nhượng này quá hạn thanh toán hoặc đã bị từ chối chấp nhận, bị từ chối thanh toán hoặc đã được thông báo bị mất.
5. Cố ý phát hành công cụ chuyển nhượng khi không đủ khả năng thanh toán.
6. Cố ý phát hành séc sau khi bị đình chỉ quyền phát hành séc.

Những điều khoản không cấu thành nên tờ Séc

- Điều kiện trả tiền: Không được ghi bất cứ điều kiện nào kể cả có hay không.
(Đk trả tiền ≠ Nội dung trả tiền)
- Chấp nhận: Vì séc được thanh toán ngay khi xuất trình nên không tồn tại điều khoản này.
- Tiền lãi: Séc được thanh toán ngay 1 lần đúng bằng mệnh giá → Không được có điều này
- Kỳ hạn trả tiền: không được ấn định một ngày đến hạn cụ thể → Nếu không Séc sẽ không có giá trị
- Miễn trừ bảo đảm trả tiền: Người phát hành luôn luôn phải đảm bảo sự trả tiền của séc

End of Topic 7!

